

Số: 25/TB-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 1987

THÔNG BÁO

KẾT LUẬN CỦA ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ VỀ QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH VÀ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM 1987 VÀ NHỮNG NĂM TỚI

*

Ngày 25 tháng 2 năm 1987, Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố đã làm việc với các ban ngành (Ủy ban Khoa học kỹ thuật, Ban Phân vùng kinh tế, Ủy ban xây dựng cơ bản, Ban Kinh tế Thành ủy, Ban Khoa giáo Thành ủy, Ban Khoa học xã hội Thành ủy, Ủy ban Kế hoạch thành phố, Sở Tài Chánh) về chấn chỉnh công tác tổ chức quản lý và chỉ đạo thực hiện các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học của thành phố năm 1987 và những năm tới.

Sau khi nghe báo cáo tổng hợp tình hình quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học, nghe báo cáo và ý kiến của các ban ngành, thay mặt Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố đồng chí Chủ tịch Phan Văn Khải kết luận về việc chỉ đạo công tác tổ chức nghiên cứu khoa học của thành phố năm 1987 và những năm tới.

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA THÀNH PHỐ TRONG THỜI GIAN QUA.

1) Trong những năm qua hoạt động khoa học kỹ thuật đã đạt được những thành tựu quan trọng. Các ngành, các cấp, các nhà khoa học xây dựng và tổ chức nghiên cứu có kết quả một số chương trình, đề tài phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo ra cơ sở khoa học để thành phố chủ động, mạnh dạn đầu tư chiều sâu, cải tiến kỹ thuật, tháo gỡ các khó khăn trong cân đối kế hoạch, trong đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, trong phát triển xuất nhập khẩu, trong hợp tác liên kết liên doanh kinh tế, trong ổn định đời sống. Một số chương trình mục tiêu trọng điểm như: chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; sơ đồ chung phát triển và phân bố lực

lượng sản xuất, xây dựng T.E.O đô thị (quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng, xây dựng các mô hình cơ chế quản lý mới v.v... đã có tác dụng tích cực trong việc gắn kết kinh tế với xã hội, kết hợp giữa nghiên cứu dài hạn với các vấn đề trước mắt.

Các ngành, các quận, huyện và cơ sở cũng đã tích cực tổ chức công tác nghiên cứu khoa học về mô hình tổ chức, tập hợp lực lượng; về nội dung nghiên cứu, về ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất và đời sống.

2) Công tác tổ chức nghiên cứu các chương trình và đề tài nghiên cứu khoa học vẫn còn những tồn tại lớn, đòi hỏi cần thiết phải khẩn trương chấn chỉnh công tác này:

a. Thiếu một đầu mối tập trung thống nhất trong tổ chức và quản lý, nên xảy ra tình trạng trùng lặp, phân tán trong chương trình và đề tài nghiên cứu, lãng phí thời gian và tiền bạc, có những chương trình và đề tài kém hiệu quả.

b. Chưa làm rõ nhiệm vụ nghiên cứu khoa học với nhiệm vụ công tác thường xuyên hàng ngày của các cơ quan trong việc đề ra các chương trình và đề tài nghiên cứu. Vì thế dẫn đến sự làm lẫn giữa nhiệm vụ chức năng mà cấp trên đã quy định cho các cơ quan với nội dung chương trình và đề tài nghiên cứu khoa học.

c. Chưa thực hiện nghiêm chỉnh việc đăng ký đề tài, thông qua đề cương nghiên cứu đến tổ chức nghiệm thu đánh giá kết quả, cũng như các chế độ tài chính. Vì thế làm giảm hiệu quả của nghiên cứu, sử dụng kinh phí chưa chặt chẽ, quản lý đề tài chưa vào quy chế, công tác thông tin chưa làm được bao nhiêu.

d. Trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện chưa làm rõ mức độ và phạm vi nghiên cứu của các chương trình và đề tài theo cấp quản lý: chương trình, đề tài cấp thành phố, chương trình đề tài cấp ngành và quận huyện, chương trình và đề tài cấp cơ sở, đồng thời chưa thực hiện tốt việc thừa kế kết quả nghiên cứu của Trung ương và nước ngoài. Vì thế có những chương trình đề tài thuộc cấp ngành và quận huyện, cấp cơ sở lại đưa vào cấp thành phố. Từ đó làm giảm khả năng huy động vốn phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học, làm phân tán việc sử dụng nguồn vốn nghiên cứu khoa học kỹ thuật thuộc ngân sách thành phố.

II- NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP THÀNH PHỐ NĂM 1987 VÀ NHỮNG NĂM TỚI

1- Cần nhất trí và quán triệt một cách đầy đủ vị trí và tầm quan trọng có tính quyết định của cách mạng khoa học kỹ thuật trong quá trình đi lên chủ nghĩa xã hội của thành phố ta.

Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố đã đặt đúng vị trí của cách mạng khoa học kỹ thuật trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố một trung tâm kinh tế lớn của cả nước. Cách mạng khoa học kỹ thuật có tính quy luật trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thành phố Hồ Chí Minh chúng ta đi lên chủ nghĩa xã hội từ mũi nhọn xuất nhập khẩu và vai trò then chốt có tính quyết định cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật.

Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI đã thể hiện tính cách mạng và tính khoa học rất cao trong việc xác định 3 chương trình kinh tế trọng điểm: chương trình lương thực thực phẩm, chương trình hàng tiêu dùng, chương trình hàng xuất khẩu. Đây chính là nội dung tập trung bao trùm của những năm còn lại trong chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ. Thành phố Hồ Chí Minh chiếm vị trí rất quan trọng đối với cả nước trong thực hiện 2 chương trình hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Bên cạnh đó, đối với thành phố vấn đề quản lý thị trường, giá cả, lập lại trật tự trong hoạt động phân phối lưu thông là mặt trận nóng bỏng. Đối với thành phố ta kinh tế gắn chặt với xã hội. Đó là hai mặt thống nhất của quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Vì thế vấn đề nhà ở, giải quyết việc làm, giải quyết môi trường môi sinh của một thành phố 4 triệu dân đang trở thành vấn đề chiến lược lớn nhưng lại là việc cấp bách hàng ngày của toàn Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể thành phố. Trong tình hình kinh tế - xã hội hiện nay, việc xây dựng nếp sống là lối sống mới trong sáng lành mạnh, tự giác thực hiện các quy tắc sinh hoạt xã hội, sinh hoạt công cộng, tăng cường giáo dục đạo đức trong các trường học, đấu tranh chống các tệ nạn xã hội là những vấn đề xã hội lớn của thành phố đòi hỏi cần nghiên cứu nghiêm chỉnh, sâu rộng đề ra được các biện pháp và giải pháp khoa học giải quyết căn bản tình hình.

Công tác nghiên cứu khoa học của thành phố trong năm 1987 và những năm tiếp theo nên hướng vào giải quyết các vấn đề cơ bản, cấp bách thời sự và lâu dài nêu trên.

2) Khẩn trương đưa Hội đồng kinh tế kỹ thuật thành phố đi vào hoạt động thực hiện có kết quả chức năng tư vấn cho Ủy ban nhân dân thành phố trong chỉ đạo, quản lý các chương trình và đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp thành

phổ theo hướng tập trung vào một đầu mối, gắn liền với phân cấp hợp lý. Trong khi chưa chính thức phê duyệt các thành viên của Hội đồng, Thường trực Ủy ban chỉ định Ban chỉ đạo việc quản lý các chương trình và đề tài khoa học bao gồm các đồng chí :

- Đồng chí Lê Văn Triết, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách chung.

- Đồng chí Nguyễn Công Ái, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch.

- Đồng chí Đặng Hữu Ngọc, Trưởng Ban Phân Vùng kinh tế.

- Đồng chí Hoàng Anh Tuấn, Chủ nhiệm Ủy ban khoa học kỹ thuật, Thường trực Ban trụ bị.

- Đồng chí Dương Đăng Khải, Trưởng Ban Khoa giáo Thành ủy.

- Đồng chí Lê Văn Năm, Chủ nhiệm Ủy ban xây dựng cơ bản thành phố.

- Đồng chí Đoàn Thanh Hương, Quyền Trưởng Ban khoa học xã hội Thành ủy.

3) Nghiên cứu và xây dựng nội dung, phương hướng tổ chức lại hoạt động khoa học kỹ thuật của thành phố, để làm rõ vị trí then chốt cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật. Từ đó xác định rõ trách nhiệm và quan hệ làm việc của các tổ chức khoa học kỹ thuật, bố trí lại cán bộ và đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, xác định các điều kiện tổ chức hoạt động khoa học kỹ thuật.

Các đồng chí Hoàng Anh Tuấn, Đặng Hữu Ngọc, Lê Văn Năm, Đoàn Thanh Hương chịu trách nhiệm xây dựng đề án, trình Thường vụ Thành ủy và Thường trực Ủy ban, đồng chí Hoàng Anh Tuấn là chủ biên.

4) Tiến hành chấn chỉnh lại quá trình tổ chức thực hiện các chương trình và đề tài nghiên cứu khoa học từ các khâu: phân loại, phân cấp chương trình, đề tài, đăng ký đề tài; xét duyệt công nhận cho nghiên cứu, duyệt cấp kinh phí, đánh giá nghiệm thu. Xác định nội dung nhiệm vụ và thành phần, phương pháp làm việc của các Hội đồng nghiệm thu các chương trình và đề tài.

5) Xây dựng và khẩn trương tổ chức thực hiện công tác thông tin khoa học (khoa học kỹ thuật, khoa học xã hội, khoa học quản lý) và lưu trữ các công trình nghiên cứu, quản lý và lưu trữ hệ thống chương trình đề tài nghiên cứu từ trước tới

nay ở thành phố, tiếp nhận thông tin khoa học của các nước, tranh thủ sự giúp đỡ về tài liệu khoa học của các nước nhất là Liên Xô, xây dựng thư mục các công trình nghiên cứu khoa học để phục vụ cho công tác nghiên cứu, công tác xét duyệt đăng ký các chương trình nghiên cứu. Kinh phí phục vụ cho công tác thông tin khoa học trích từ kinh phí hoạt động khoa học kỹ thuật từ 15 đến 20% tổng kinh phí.

6) Kinh phí phục vụ cho các chương trình và đề tài về nghiên cứu khoa học được duyệt cấp theo yêu cầu cụ thể của từng chương trình và đề tài mà không quy định tỷ lệ phần trăm kinh phí theo các khối (khoa học kỹ thuật, khoa học xã hội, chiến lược kinh tế) trong tổng kinh phí khoa học kỹ thuật. Toàn bộ kinh phí nghiên cứu khoa học kỹ thuật tập trung vào một đầu mối quản lý là Ủy ban Khoa học kỹ thuật thành phố với sự giám sát chuyên môn của Sở Tài Chánh, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học kỹ thuật căn cứ vào các chương trình và đề tài được duyệt, có thể ủy nhiệm cho đồng chí phụ trách hệ thống chương trình đề tài khối khoa học xã hội, khối chiến lược kinh tế sử dụng và duyệt chi cụ thể kinh phí cho các chương trình và đề tài của khối mình. Ngoài ra cần dành một tỷ lệ kinh phí hợp lý xây dựng tiềm lực khoa học kỹ thuật.

Nguyên tắc cấp duyệt kinh phí cho từng chương trình và đề tài là đề cương nghiên cứu, thể hiện rõ mục tiêu và phương pháp nghiên cứu, dự báo hiệu quả và khả năng thực hiện đã được Hội đồng kinh tế kỹ thuật thành phố thông qua với đầy đủ thủ tục. Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học kỹ thuật sau khi trao đổi với Sở Tài Chánh, trực tiếp đề nghị duyệt cấp kinh phí và trình Thường trực Ủy ban Nhân dân thành phố phê duyệt (Thường trực Ủy ban nhân dân phân công đồng chí PCT Nguyễn Công Ái chịu trách nhiệm trong công tác này).

Sở Tài Chánh có trách nhiệm kiểm tra, thanh quyết toán kinh phí các chương trình và đề tài.

7) Sở Tài Chánh và Ủy ban Khoa học kỹ thuật liên tịch ra văn bản hướng dẫn cụ thể cho các ngành, quận huyện và cơ sở về căn cứ và tiêu chuẩn phân loại cấp đề tài theo 3 cấp : chương trình và đề tài cấp thành phố; chương trình và đề tài cấp ngành và quận huyện; chương trình và đề tài cấp cơ sở. Sở Tài Chánh và Ủy ban Khoa học kỹ thuật thông báo cho từng ngành, từng quận huyện, từng cơ sở biết: trong tổng số các chương trình và đề tài đề nghị thành phố cấp kinh phí năm 1987, có chương trình và đề tài thuộc phạm vi cấp ngành, quận huyện và cơ sở, thì

ngành, quận huyện và cơ sở trực tiếp cấp kinh phí cho các chương trình và đề tài đó, thành phố không duyệt cấp. Thành phố chỉ duyệt cấp kinh phí cho những chương trình và đề tài thuộc cấp thành phố.

8) Các chương trình và đề tài của các tỉnh trong khu vực và cả nước ký hợp đồng nghiên cứu với các đơn vị khoa học trên địa bàn thành phố (các Viện, các Trường đại học, các Ban nghiên cứu) nên thông báo cho Ủy ban Khoa học kỹ thuật thành phố biết để tránh trùng lặp hoặc phân tán.

9) Các Ban, Đảng có đầy đủ khả năng và quyền hành tham gia nghiên cứu, thực hiện các chương trình và đề tài nghiên cứu nhưng không làm chức năng quản lý Nhà nước, tổ chức chỉ đạo công tác nghiên cứu các chương trình và đề tài. Kinh phí hoạt động của các Ban Đảng do Ban Tài chính quản trị giải quyết. Còn kinh phí nghiên cứu khoa học thì do Ủy ban Khoa học kỹ thuật duyệt chi theo từng chương trình và đề tài cụ thể.

10) Nghiên cứu khoa học xã hội kể cả khoa học quản lý ở thành phố ta là một bộ phận thống nhất trong hoạt động nghiên cứu khoa học nói chung. Không nên tách riêng nghiên cứu khoa học xã hội độc lập với kinh tế và khoa học kỹ thuật trong nội dung nghiên cứu cũng như trong công tác quản lý. Nghiên cứu khoa học xã hội ở thành phố cần kết hợp và huy động cả lực lượng các nhà khoa học của các đơn vị Trung ương trên địa bàn thành phố, khu vực và cả nước, kể cả ở nước ngoài; các nhà khoa học đã sống và làm việc lâu năm ở thành phố kể cả các nhà khoa học đã sống và làm việc trong chế độ cũ; huy động đội ngũ người lớn tuổi có kiến thức và kinh nghiệm sống, hiểu biết nhiều về thành phố và con người thành phố.

11) Thường trực Ban chiến lược kinh tế xã hội cụ thể là các đồng chí Nguyễn Công Ái, Đặng Hữu Ngọc, Lê Văn Năm, Hoàng Anh Tuấn, Đoàn Thanh Hương chịu trách nhiệm thông báo cho các ngành, các cấp, các nhà khoa học ý đồ và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của thành phố năm 1987, những năm 1987 - 1990, những năm 90 và thời kỳ đến năm 2000. Cụ thể là :

a) Đồng chí Đặng Hữu Ngọc báo cáo về các vấn đề chiến lược phát triển kinh tế xã hội, về nội dung sơ đồ chung phát triển và phân bổ lực lượng sản xuất của thành phố.

b) Đồng chí Lê Văn Năm báo cáo những vấn đề cơ bản về quy hoạch tổng

mặt bằng xây dựng (T.E.O đô thị) thành phố.

c) Đồng chí Hoàng Anh Tuấn báo cáo về chiến lược phát triển khoa học kỹ thuật.

d) Đồng chí Đoàn Thanh Hương báo cáo về chiến lược con người và những vấn đề xã hội nổi bật của thành phố.

Đ) Đồng chí Nguyễn Công Ái chỉ đạo chung công tác này và thông báo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

12) Ban hành quy chế quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình và đề tài nghiên cứu khoa học của thành phố, đồng chí Hoàng Anh Tuấn, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học kỹ thuật thành phố chịu trách nhiệm xây dựng dự thảo, tổ chức trao đổi thảo luận, lấy ý kiến đóng góp chung, trình Thường trực thông qua.

13) Các đồng chí Hoàng Anh Tuấn, Đặng Hữu Ngọc, Lê Văn Năm, Đoàn Thanh Hương và Sở Tài Chánh dưới sự chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Công Ái soát xét lại và chính thức công nhận các chương trình và đề tài nghiên cứu khoa học năm 1987, nội dung thiết thực phù hợp với yêu cầu kinh tế-xã hội thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố thông báo kết luận chỉ đạo của đồng chí Chủ tịch đến các ngành, các cấp và cơ sở để thi hành, các đồng chí và các ngành được giao nhiệm vụ cần khẩn trương tổ chức thực hiện và báo cáo cho Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố biết kết quả, thời hạn cuối cùng ngày 31 tháng 3 năm 1987.

**TL. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
ỦY VIÊN THƯ KÝ**

Trang Văn Quý